**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM MÔN LỊCH SỬ 12 BÀI 7:**

**TÂY ÂU**

**Câu 1:**  Khối thị trường chung châu Âu (EEC) ra đời vào năm nào?

**A.** 1954 **B.** 1955 **C.** 1956 **D.** 1957

**Câu 2:**  Nhật Bản và Tây Âu trở thành trung tâm kinh tế, tài chính vào thời kì nào?

**A.** Năm 1945 đến 1950 **B.** Năm 1950 đến 1973 **C.** Năm 1973 đến 1991 **D.** Năm 1991 đến nay

**Câu 3:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ II, thái độ của các nước tư bản Tây Âu về vấn đề độc lập dân tộc ở các thuộc địa như thế nào ?

**A.** Đa số ủng hộ việc công nhận nền độc lập của các nước thuộc địa.

**B.** Tim cách thiết lập chế độ thuộc địa kiểu mới đối với các nước thế giới thứ 3.

**C.** Tìm cách thiết lập trở lại chủ quyền trên các thuộc địa của mình trước đây.

**D.** Ủng hộ việc công nhận quyền tự trị của các thuộc địa.

**Câu 4:**  Việt Nam có thể học tập được gì từ bài học phát triển kinh tế của Tây Âu?

**A.** Vay mượn vốn đầu từ từ bên ngoài? **B.** Quan hệ mật thiết với Mỹ để nhận viện trợ.

**C.** Tranh thủ mua nguyên liệu giá rẻ từ Châu Âu **D.** Áp dụng thành tựu khoa học vào sản xuất

**Câu 5:**  Đến năm 1993, Liên minh châu Âu có bao nhiêu thành viên ?

**A.** 2 **B.** 25 **C.** 18 **D.** 15

**Câu 6:**  Nội dung nào không phải là vấn đề quan trọng và cấp bách đặt ra trước các cường quốc Đồng minh tham dự Hội nghị Ianta (2/1945)?

**A.** Tổ chức lại trật tự thế giới sau chiến tranh.

**B.** Nhanh chóng đánh bại hoàn toàn các nước phát xít.

**C.** Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.

**D.** Tiếp tục tăng cường lực lượng quân Đồng minh chống phát xít.

**Câu 7:**  Ba nước Áo, Phần Lan, Thụy Điển được kết nạp vào EU vào năm nào?

**A.** 1993 **B.** 1994 **C.** 1995 **D.** 1996

**Câu 8:**  Tên gọi khác của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) là gì?

**A.** Cộng đồng kinh tế châu Âu. **B.** Liên minh châu Âu.

**C.** Câu A và B đúng. **D.** Câu A và B sai.

**Câu 9:** Đến đầu thập kỉ 70, các nước Tây Âu đã trở thành

**A.** một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn của thế giới.

**B.** khối kinh tế tư bản, đứng thứ hai thế giới

**C.** tổ chức liên kết kinh tế - chính trị lớn nhất hành tinh.

**D.** trung tâm công nghiệp – quốc phòng lớn của thế giới.

**Câu 10:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế Anh xếp sau các nước nào trong khối tư bản chủ nghĩa?

**A.** Mĩ, Nhật, Tây Đức, Pháp. **B.** Mĩ, Nhật, Hà Lan, Pháp.

**C.** Mĩ, Nhật, Pháp, Liên Xô. **D.** Mĩ, Nhật, Tây Đức, Trung Quốc.

**Câu 11:** Sau khi nước Đức phát xít đầu hàng, bốn nước nào sau đây đã phân chia lãnh thổ nước Đức thành bốn khu vực để chiếm đóng và kiểm soát?

**A.** Mĩ, Anh, Pháp, Nhật. **B.** Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp.

**C.** Mĩ, Liên Xô, Trung Quốc, Nhật Bản. **D.** Liên Xô, Trung Quốc, Mĩ, Anh.

**Câu 12:**  Cộng hòa Dân chủ Đức sáp nhập vào Cộng hoà Liên bang Đức vào thời gian nào?

**A.** Ngày 3 - 09 - 1990. **B.** Ngày 3 - 10 - 1990. **C.** Ngày 3 - 11 - 1990. **D.** Ngày 3 - 12 – 1990.

**Câu 13:**  Hiệp ước hữu nghị hợp tác Phần Lan - Liên Xô được kí kết vào thời gian nào?

**A.** Ngày 19 - 9 - 1944 **B.** Ngày 6 - 4 - 1948 **C.** Ngày 4 - 6 - 1948 **D.** Ngày 9 - 6 – 1945

**Câu 14:**  Từ năm 1945 đến 1950, các nước tư bản Tây Âu dựa vào đâu để đạt được sự phục hồi cơ bản về mọi mặt?

**A.** Hợp tác thành công với Nhật

**B.** Mở rộng quan hệ với Liên Xô

**C.** Viện trợ của Mĩ

**D.** Đẩy mạnh sản xuất hàng hóa đến các nước thứ ba

**Câu 15:**  Nước nào dưới đây được đánh giá là một nước có đường lối ngoại giao thân Mĩ "như hình với bóng" ?

**A.** Đức. **B.** Pháp. **C.** Tây Ban Nha. **D.** Anh.

**Câu 16:**  Về đối ngoại từ năm 1950 đến 1973, bên cạnh việc cố gắng đa dạng hóa, đa phương hóa, các nước tư bản Tây Âu vẫn tiếp tục chủ trương

**A.** liên minh chặt chẽ với Mĩ. **B.** mở rộng hợp tác với các nước Đông Bắc Á.

**C.** hợp tác với Liên Xô. **D.** liên minh với CHLB Đức.

**Câu 17:**  Tây Âu đã trở thành một trung tâm kinh tế lớn của thế giới từ khi nào ?

**A.** Thập niên 50. **B.** Thập niên 60. **C.** Thập niên 70. **D.** Thập niên 80.

**Câu 18:**  Nhờ đâu sau Chiến tranh thế giới thứ hai nền công nghiệp của Tây Đức được phục hồi và phát triển nhanh chóng?

**A.** Nhờ ứng dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.

**B.** Nhờ Mĩ cho vay và đầu tư vào Tây Đức hơn 50 tỉ mác.

**C.** Nhờ tập trung sản xuất và tập trung tư bản cao độ.

**D.** Nhờ quân sự hóa nền kinh tế sau chiến tranh.

**Câu 19:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, chủ nghĩa tư bản còn gọi là gì?

**A.** Chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh. **B.** Chủ nghĩa tư bản lũng đoạn nhà nước.

**C.** Chủ nghĩa tư bản hiện đại. **D.** Chủ nghĩa tư bản độc quyền.

**Câu 20:**  Mặt trái của xã hội các nước tư bản phát triển ở Tây Âu trong những năm 1973 – 1991 là gì :

**A.** Nạn phân biệt chủng tộc.

**B.** Sự bùng nổ của lối sống híppi trong các tầng lớp thanh thiếu niên.

**C.** Mặt bằng dân trí thấp.

**D.** Phân hoá giàu nghèo, tệ nạn xã hội.

**Câu 21:**  Vai trò của các nước trong thế giới thứ ba đã góp một phần trong sự phát triển kinh tế ở Tây Âu từ năm 1950-1973 như thế nào?

**A.** Thị trường tiêu thụ hàng hóa của các nước Tây Âu

**B.** Nơi cung cấp nguyên liệu rẻ tiền cho các nước Tây Âu

**C.** Nơi cung cấp nguồn nhân công rẻ mạt cho các nước Tây Âu

**D.** Nơi thí điểm các mặt hàng của các nước Tây Âu

**Câu 22:**  Trong những năm 1950 - 1973, nước Tây Âu nào đã thực hiện đường lối đối ngoại độc lập với Mĩ ?

**A.** Anh **B.** Pháp.

**C.** Italia. **D.** Cộng hoà Liên bang Đức.

**Câu 23:**  Chiến tranh thế giới thứ hai đã làm cho nền kinh tế nước nào bị giảm sút 3 lần về công nghiệp và 2 lần về nông nghiệp?

**A.** Nước Đức. **B.** Nước Anh. **C.** Nước Pháp **D.** Nước Nhật.

**Câu 24:**  Đâu là điểm mới trong quan hệ đối ngoại của các nước Tây Âu hiện nay?

**A.** Mở rộng quan hệ với các nước đang phát triển ở châu Á, Phi, Mĩ Latinh, Đông Âu và SNG.

**B.** Tăng cường phụ thuộc vào Mĩ, mở rộng quan hệ với các nước tư bản.

**C.** Cố gắng hạn chế ảnh hưởng của Mĩ, mở rộng quan hệ với các nước khu vực Mĩlatinh.

**D.** Mở rộng quan hệ với các nước tư bản phát triển, các nước Đông Âu.

**Câu 25:** Trong quan hệ đối ngoại hiện nay, quốc gia nào ở Tây Âu là nước duy nhất còn duy trì liên minh chặt chẽ với Mĩ?

**A.** Pháp. **B.** Anh. **C.** Italia. **D.** Đức.

**Câu 26:**  Với sự ra đời của khối quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO) vào tháng 4 - 1949 tình hình châu Âu như thế nào?

**A.** Ổn định và có điều kiện để phát triển.

**B.** Có sự đối đầu gay gắt giữa các nước với nhau.

**C.** Căng thẳng dẫn đến sự chạy đua vũ trang và thiết lập nhiều căn cứ quân sự.

**D.** Dễ xảy ra một cuộc chiến tranh mới.

**Câu 27:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, kinh tế Anh xếp sau các mước nào trong khối Tư bản chủ nghĩa?

**A.** Mĩ, Nhật, Tây Đức, Pháp. **B.** Mĩ, Nhật, Hà Lan, Pháp.

**C.** Mĩ, Nhật, Pháp. **D.** Mĩ, Nhật, Tây Đức.

**Câu 28:**  Lí do nào là chủ yếu khiến Mĩ và các nước phương Tây dồn sức “viện trợ” cho Tây Đức nhanh chóng phục hồi và phát triển kinh tế sau chiến tranh?

**A.** Để thúc đẩy quá trình hòa bình hóa nước Đức.

**B.** Để Tây Đức có ưu thế so với Đông Đức.

**C.** Để biến Tây Đức thành một “lực lượng xung kích” của khối NATO, chống Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa.

**D.** Cả A, B và C đều đúng.

**Câu 29:**  Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, hai đảng nào thay nhau cầm quyền ở Anh?

**A.** Đảng Cộng hòa và Đảng Dân chủ. **B.** Đảng Tự do và Đảng Bảo thủ.

**C.** Đảng Bảo thủ và Công đảng. **D.** Đảng Quốc đại và Đảng Bảo thủ.

**Câu 30:**  Các thành viên đầu tiên của Khối thị trường chung châu Âu (EEC) gồm:

**A.** Anh, Pháp, Đức, Bỉ, I-ta-li-a, Hà Lan.

**B.** Anh, Pháp, Đức, Hà Lan, Bỉ, Tây Ban Nha.

**C.** Pháp, Đức, I-ta-li-a, Bỉ, Hà Lan, Lúc-xăm-bua.

**D.** Pháp, Đức, Bỉ, Hà Lan, I-ta-li-a, Bồ Đào Nha.

**Câu 31:**  “Kế hoạch Mác-san" (1948) còn được gọi là:

**A.** Kế hoạch khôi phục châu Âu.

**B.** Kế hoạch phục hưng kinh tế các nước Tây Âu.

**C.** Kế hoạch phục hưng châu Âu .

**D.** Kế hoạch phục hưng kinh tế châu Âu

**Câu 32:**  Hiệp ước hữu nghị hợp tác Phần Lan - Liên Xô được kí kết vào thời gian nào?

**A.** Ngày 19 - 9 - 1944 **B.** Ngày 6 - 4 - 1948 **C.** Ngày 4 - 6- 1948 **D.** Ngày 9 - 6 – 1945

**Câu 33:**  Phản ứng của các nước tư bản Tây Âu đối với hệ thống thuộc địa cũ những năm sau chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

**A.** Tìm cách trở lại xâm chiếm các nước này.

**B.** Viện trợ và bồi thường cho các nước này.

**C.** Thiết lập quan hệ bình thường đối với các nước này.

**D.** Tôn trọng độc lập của họ.

**Câu 34:**  Cộng hòa Liên bang Đức gia nhập NATO năm nào?

**A.** 1954. **B.** 1955. **C.** 1956. **D.** 1957.

**Câu 35:**  Mục đích các nước Tây Âu nhận viện trợ của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Để hồi phục, phát triển kinh tế **B.** Tây Âu muốn trở thành Đồng minh của Mĩ

**C.** Để xâm lược các quốc gia khác **D.** Tây Âu muốn cạnh tranh với Liên Xô

**Câu 36:**  Chính sách đối ngoại chủ yếu của Tây Âu từ 1950 đến 1973 là gì?

**A.** Cố gắng quan hệ với Nhật Bản. **B.** Đa phương hóa trong quan hệ.

**C.** Liên minh hoàn toàn với Mỹ. **D.** Rút ra khỏi NATO.

**Câu 37:**  Nước nào dưới đây dã từng ủng hô cuộc chiến tranh của Mĩ ở Việt Nam ?

**A.** Anh. **B.** Pháp. **C.** Thuỵ Điển. **D.** Phần Lan

**Câu 38:**  Mối quan hệ Việt Nam – EU được thiết lập và phát triển trên cơ sở hợp tác toàn diện vào năm nào?

**A.** 1990 **B.** 1991 **C.** 1992 **D.** 1993

**Câu 39:**  Ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối nội và đối ngoại của các nước Tây Âu trong 5 năm sau Chiến tranh thế giới thứ hai là ?

**A.** Củng cố, phát triển mối quan hệ hợp tác khu vực.

**B.** Đấu tranh chống lại sự thao túng, ảnh hưởng của Mĩ ở châu Âu.

**C.** Chạy đua vũ trang, tham gia cuộc Chiến tranh lạnh chống Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa.

**D.** Củng cố chính quyền của giai cấp tư sản, ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội.

**Câu 40:**  Tại sao các nước Tây Âu tham gia định ước Henxinki?

**A.** Vì kinh tế Tây Âu khủng hoảng

**B.** Vì bức tường Béc lin đã sụp đổ

**C.** Do Tác động của chiến tranh lạnh kết thúc

**D.** Do tác động của sự hòa hoãn giữa Liên Xô và Mỹ

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | D | 9 | A | 17 | C | 25 | B | 33 | A |
| 2 | B | 10 | A | 18 | B | 26 | C | 34 | B |
| 3 | C | 11 | B | 19 | C | 27 | D | 35 | A |
| 4 | D | 12 | B | 20 | D | 28 | C | 36 | B |
| 5 | D | 13 | B | 21 | B | 29 | C | 37 | A |
| 6 | D | 14 | C | 22 | B | 30 | C | 38 | A |
| 7 | B | 15 | D | 23 | C | 31 | C | 39 | D |
| 8 | C | 16 | A | 24 | A | 32 | A | 40 | D |